ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 592 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc các lĩnh vực giá, công sản và tài chính đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy đinh về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 69/TTr-STC ngày 22 tháng 7 năm 2025; ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc các lĩnh vực giá, công sản và tài chính đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về ban hành quy chế phối hợp, kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc quy định mức chi phí khoán bán đấu giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

5. Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các đơn vị sự nghiệp y tế cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

6. Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện, xã thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

7. Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ hoạt động đặc thù của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

8. Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Phước.

9. Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức, viên chức có tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

10. Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định danh mục và tổ chức mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

11. Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

12. Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

13. Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

14. Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Phước.

15. Quyết định số 81/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định tiêu chuẩn, định mức tối đa sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

16. Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

17. Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 1 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục công tác chung trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

18. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

19. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định

mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ hoạt động đặc thù của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

20. Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về ban hành quy định Bảng tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Sở Y tế, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Lưu: VT, KTN, KGVX, KTNS (Dg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng